

## PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CỦA HUYỆN CHỢ MỚI - TỈNH BẮC KẠN

Nguyễn Văn Anh\*

*Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh – ĐH Thái Nguyên*

### TÓM TẮT

Ngành nông nghiệp đóng vai trò quan trọng trong mục tiêu đảm bảo an ninh lương thực quốc gia, xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam. Nông nghiệp có vai trò quan trọng trong ổn định kinh tế xã hội tại Việt Nam thông qua tạo việc làm cho 70% dân số, tạo nguồn cung lương thực thực phẩm đầy đủ, ổn định giá cả. Khi nền kinh tế suy thoái ngành nông nghiệp là khu vực an toàn giúp nền kinh tế Việt Nam giảm bớt những bất ổn. Phát triển nông nghiệp, nông thôn là một yêu cầu cấp bách được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước. Bài viết đề cập đến hiện trạng nguồn nhân lực phục vụ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn huyện Chợ Mới và từ đó đề xuất những giải pháp phát triển nguồn nhân lực giúp huyện nhanh chóng hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới, làm bài học kinh nghiệm thực tế hữu ích cho các huyện khác áp dụng.

**Từ khóa:** *Nông thôn mới, nhân lực nông thôn huyện Chợ Mới, phát triển nhân lực huyện Chợ Mới Tỉnh Bắc Kạn*

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Việt Nam, là nước nông nghiệp có dân số sống ở khu vực nông thôn chiếm 70% dân số cả nước. Vì vậy, phát triển nông nghiệp, nông thôn là một yêu cầu và thách thức trong quá trình phát triển. Với mục tiêu đặt ra là xây dựng nông thôn mới phải đạt được những giá trị kinh tế mới với cơ sở hạ tầng hiện đại, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, xã hội nông thôn dân chủ, ổn định giàu bản sắc văn hóa dân tộc. nguồn lao động phục vụ cho phát triển NTM được quan tâm đúng mức.

### THỰC TRẠNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI VÀ NGUỒN NHÂN LỰC XD NTM Ở HUYỆN CHỢ MỚI - TỈNH BẮC KẠN

#### ***Giới thiệu về huyện Chợ Mới***

*Vị trí địa lý và hạ tầng giao thông của huyện Chợ Mới*

Chợ Mới là huyện miền núi nằm ở phía Nam tỉnh Bắc Kạn gồm 16 đơn vị hành chính cấp xã, thị trấn, với tổng diện tích tự nhiên là 60.651,00 ha (*số liệu kiểm kê đất đai năm 2010*). Nằm trên trục quốc lộ 3 nối Hà Nội – Thái Nguyên – Bắc Kạn – Cao Bằng, Chợ Mới là huyện có điều kiện về vị trí địa lý

thuận lợi bậc nhất trong các huyện của tỉnh Bắc Kạn. Địa giới hành chính của huyện được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp thị xã Bắc Kạn;
- Phía Tây giáp huyện Chợ Đồn, và tỉnh Thái Nguyên;
- Phía Nam giáp huyện Phú Lương – tỉnh Thái Nguyên;
- Phía Đông giáp huyện Na Ri và tỉnh Lạng Sơn.

Chợ Mới có 30 km đường quốc lộ chạy qua và có 28km đường liên tỉnh, hơn 98km đường liên huyện thuận lợi cho giao dịch và buôn bán giao thương với các tỉnh, huyện lân cận tỉ lệ đường liên xã 33,35km và thôn rất cao 450km thuận lợi cho giao thương hàng hóa và vận chuyển sản phẩm thu hoạch trên địa bàn. Với đặc điểm hạ tầng giao thông trên địa bàn huyện cho thấy rằng huyện rất thuận lợi trong phát triển các ngành dịch vụ, thương mại.

#### ***Đặc điểm kinh tế - xã hội***

Là huyện thuộc vùng thấp của tỉnh Bắc Kạn, Chợ Mới có diện tích đất nông nghiệp khá lớn, huyện đã tập trung mở rộng diện tích, quy hoạch phát triển các loại cây trồng trở thành nông sản hàng hóa chất lượng cao.

Nông nghiệp trồng lúa, trồng ngô chiếm vị trí quan trọng trong nền kinh tế của Chợ Mới.

\* Tel: 0916 427916, Email: vananhqtkdtn@gmail.com

Hiện nay Chợ Mới đã phát huy mọi nguồn lực, tích cực chuyển dịch cơ cấu, phát triển các cây trồng lợi thế của địa phương, với những mô hình cho năng suất, chất lượng cao như: trồng chè; trồng gừng; trồng chuối tây; trồng mía xen lạc.... mang lại hiệu quả kinh tế cao; đóng góp lớn cho nền kinh tế, tạo việc làm cho nhiều lao động của địa phương.

Ngoài trồng trọt người dân huyện Chợ Mới còn mở rộng mô hình chăn nuôi trâu, bò, lợn, gà, nuôi trồng thủy sản... là những mô hình chăn nuôi gia súc gia cầm mang lại hiệu quả kinh tế cao cho huyện Chợ Mới.

### **Thực trạng xây dựng nông thôn của huyện Chợ Mới**

*Kết quả phát triển kinh tế nông thôn của Chợ Mới từ 2010 – 2012*

Tổng thu nhập kinh tế xã hội của các ngành trong huyện tính năm 2012 là 477.675 (triệu

đồng) trong đó ngành nông lâm thủy sản là 254.072 (triệu đồng) chiếm 53,18%, công nghiệp xây dựng là 34.538(triệu đồng) chiếm 7,23%, Thương mại dịch vụ thu được 179.031(triệu đồng) chiếm 37,47%, còn lại thu của các ngành khác là 10.034 (triệu đồng) chiếm 2,10%. Như vậy thu nhập của nông lâm thủy sản vẫn mang tầm quan trọng trong thu nhập của người dân trong toàn huyện.

Giá trị thu nhập và cơ cấu thu nhập của các ngành chính của huyện qua các năm tính 3 năm từ năm 2010 – 2012 giá trị thu nhập của các ngành đều tăng rõ rệt.

Qua bảng 1 cho thấy các ngành có tổng thu nhập năm 2010 cho đến năm 2012 đều tăng và cơ cấu cũng tăng theo từng ngành, tổng thu nhập của khối ngành này là rất cao tỉ lệ thu nhập là 120,9% đây là xu hướng tốt cho phát triển bền vững.

**Bảng 1:** Thu nhập cơ cấu tự nhiên của huyện Chợ Mới qua 3 năm

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2010	2011	2012	Tốc độ PTBQ
<b>I</b> Giá trị tổng thu nhập						
	Tổng thu nhập	Tr.đ	326850	396407	477675	120,9%
1	NN –LN –TS	-	197.793	208.112	254.072	113,3%
2	CN-XD	-	17.564	26.379	34.538	140,2%
3	TM-DV	-	102.286	154.416	179.031	132,3%
4	Thu khác	-	9.207	7.500	10.034	104,4%
<b>II</b> Cơ cấu thu nhập						
	Tổng số	%	100,00	100,00	100,00	
1	NN –LN –TS	-	38%	36%	32,7%	
2	CN-XD	-	22%	23%	25,3%	
3	TM-DV	-	30%	31%	32%	
4	Thu khác	-	10%	10%	10%	

(Nguồn: Chi cục thống kê huyện Chợ Mới năm 2012)

### *Tình hình phát triển xã hội của huyện Chợ Mới*

Tổng thu nhập bình quân đầu người được tăng lên qua các năm theo số liệu năm 2012 là 9,18 triệu đồng trong đó đô thị thu nhập là 12,0 triệu đồng, nông thôn là 8,50 triệu đồng. Thu nhập bình quân lao động là 10,50 triệu đồng.

**Bảng 2:** Phát triển xã hội của huyện qua 3 năm

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2010	2011	2012	TĐ PTBQ
1	Thu nhập BQ đầu người/Năm	Tr.đ	6,16	7,47	9,18	122,1%
	Đô thị	Tr.đ	7,85	9,50	12,0	123,6%
	Nông thôn	Tr.đ	5,25	6,55	8,50	127,2%
2	Thu nhập BQ LĐ	Tr.đ	6,50	8,78	10,50	127,1%
3	Số hộ Nghèo	Hộ	2.356	2.237	2.900	110,9%
4	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,06	0,06	0,07	108,0%

Nguồn: Chi cục thống kê huyện Chợ Mới (năm 2012)

Qua bảng trên ta thấy, thu nhập bình quân đầu người tại nông thôn còn rất thấp tốc độ phát triển không cao trong 3 năm tốc độ phát triển là 122,1%, tổng thu nhập bình quân lao động tại khu vực này đạt 127,1%, tỉ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn huyện năm 2010 đến năm 2011 có giảm đi một ít là năm 2010 có 2.356 hộ năm 2011 giảm xuống còn 2.237 tỉ lệ giảm không đáng kể nhưng đến năm 2012 thì lại tăng lên 2.900 hộ. Điều này có thể giải thích do sự dịch chuyển của chuẩn nghèo, lạm phát, khủng hoảng kinh tế khiến hàng hóa tăng giá cao, trong khi thu nhập của người dân không được cải thiện, dẫn đến tình trạng khá nhiều hộ nông dân tái nghèo.

*Nguồn nhân lực xây dựng NTM của huyện*

*Đặc điểm dân số lao động*

- Về dân số: Theo Niên giám thống kê năm 2012 thì dân số huyện Chợ Mới có 37.814 người, gồm các dân tộc như: Kinh, Tày, Dao,... Dân số ở thành thị là 2.432 người chiếm 6,43 %; dân số ở nông thôn là 35.382 người chiếm 93,56% tổng dân số cả huyện.

- Về lao động: Năm 2012 lao động trong độ tuổi của huyện Chợ Mới là 24.262 người chiếm 64,16% tổng dân số trong đó lao động phân chia theo khu vực thì lao động ở thành thị là 3.438 người chiếm 14,17% còn lại là ở khu vực nông thôn với 20.824 người chiếm 85,82%. Trong đó: Lao động trong lĩnh vực nông lâm thủy sản là 18.589 người chiếm 76,61%, ngành công nghiệp xây dựng là 1.621 người chiếm 6,68%, ngành thương mại dịch vụ là 2.723 người chiếm 11,22%, còn lại các ngành nghề khác là 1.329 người chiếm 5,47%.

**Bảng 3:** *Tình hình dân số huyện Chợ Mới*

TT	Chỉ tiêu	Đ.V	Tốc độ phát triển BQ (%)			
			2010	2011	2012	
I	Tổng dân số	Người	36.557	36.747	37.814	101,7
1	Chia theo giới tính					
	Nam	-	18.571	18.636	19.247	101,8
	Nữ	-	17.986	18.111	18.567	101,6
2	Chia theo khu vực					
	Thành thị	-	2.382	2.402	2.432	101
	Nông thôn	-	34.175	34.364	35.382	101,7

(Nguồn: Chi cục thống kê huyện chợ mới năm 2012)

Theo bảng 3 thì tốc độ phát triển bình quân dân số hàng năm của huyện Chợ Mới là 101,7% trong đó tốc độ phát triển giới tính nam là 101,8% nữ là 101,6%, phân theo khu vực thành thị và nông thôn thì tỉ lệ khu vực này phát triển không đồng đều ở nông thôn là 101,7% còn ở thành thị là 101% như vậy tỉ lệ lao động trong nông thôn là rất lớn vì vậy nguồn nhân lực trong sản xuất và phát triển nông nghiệp là rất lớn.

**Bảng 4:** *Tình hình lao động huyện Chợ Mới*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tốc độ phát triển BQ (%)			
			2010	2011	2012	
I	Tổng lao động	Ng	21.782	21.811	24.262	105,5%
1	Chia theo giới tính					
	Lao động nam	Ng	11.836	11.812	12.622	103,2%
	Lao động nữ	Ng	9.989	9.999	11.640	107,9%
2	Chia theo khu vực					
	Thành thị	Ng	2.348	2.945	3.438	121%
	Nông thôn	Ng	19.434	18.866	20.824	103,5%
3	Chia theo ngành nghề					
	N-L-Thủy sản	Ng	17.380	17.223	18.589	103,4%
	CN-XD	Ng	1.185	1.242	1.621	117%
	TM-DV	Ng	2.174	2.154	2.723	111,9%
	GD-YT-VHTT	Ng	1.129	1.154	1.329	108,5%

(Nguồn: Chi cục thống kê huyện Chợ Mới (năm 2012))

Theo như số liệu bảng 4 thấy rằng tình hình lao động trên địa bàn huyện Chợ Mới phát triển rất cao 105,5% tốc độ phát triển lao động ở đô thị trên địa bàn có thể thấy rằng rất cao với 121% trong ba năm trong khi đó với tỉ lệ lao động chiếm phần lớn ở thủy sản vẫn chiếm cao là lực lượng dồi dào cho nông nghiệp nông thôn thuận lợi cho việc phục vụ và xây dựng mô hình nông thôn mới trên địa bàn. Nhưng cũng qua đề thị ta thấy rằng lực lượng lao động ở thành thị và ngành công nghiệp xây dựng cũng đang có xu hướng tăng cao cho thấy lực lượng lao động ngày càng tiến bộ trong xã hội.

#### GIẢI PHÁP

***Tuyên truyền, vận động, giáo dục để tất cả các cấp các ngành và người dân tham gia xây dựng nông thôn mới.***

Huyện Chợ Mới là huyện miền núi, trình độ dân trí thấp, lao động việc làm khó khăn... do vậy để dân hiểu, dân làm, cán bộ lãnh đạo huyện và các tổ chức chính quyền đoàn thể, tổ chức xã hội triển khai nâng cao nhận thức tuyên truyền, vận động và giáo dục người dân biết tầm nhìn quan trọng và ý nghĩa của xây dựng nông thôn mới. Các cơ quan tuyên truyền thực hiện nhiều phương pháp và nâng cao tần suất tuyên truyền, vận động các phương tiện thông tin đại chúng.

***Nâng cao trình độ cán bộ và dân trí của người dân địa phương***

Trình độ cán bộ xã, thôn còn thấp so với yêu cầu về xây dựng nông thôn mới. Người dân huyện Chợ Mới chủ yếu là dân tộc thiểu số trình độ canh tác, sản xuất lạc hậu vì vậy cần triển khai nâng cao trình độ dân trí của nông dân thông qua các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập huấn, các chương trình khuyến nông, khuyến

lâm để người dân có thể áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh.

***Nâng cao kỹ năng nghề cũ về số lượng và chất lượng phục vụ cho các ngành***

Nguồn lao động của huyện Chợ Mới rất dồi dào tuy nhiên phần lớn là lao động phổ thông không có trình độ chất lượng lao động không đồng đều giữa các vùng, điều đó cũng ảnh hưởng đến tiêu chí thực hiện chương trình Nông thôn mới.

Để đảm bảo mục tiêu phát triển sản xuất, tạo thêm nhiều việc làm mới cho người lao động, các cấp, các ngành, xã hội của cán bộ công chức xã và lao động nông thôn cần nhận thức rõ về vai trò của đào tạo nghề đối với tạo việc làm, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nông thôn. Tổ chức dạy nghề và các mô hình điểm về dạy nghề cho người lao động nông thôn; Phát triển mạng lưới cơ sở đào tạo nghề, trong đó hoàn thành quy hoạch phát triển mạng lưới trường Cao đẳng nghề, trường Trung cấp nghề và Trung tâm dạy nghề trên địa bàn Tỉnh. Phát triển chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên; Tổ chức khảo sát bổ sung nhu cầu học nghề của lao động nông thôn...

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, *Chương trình phát triển nông thôn làng xã mới giai đoạn 2006-2010*, Hà Nội 9/2005
2. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (2011), thông tư số: 54/2011/TT-BNNPTNT " *Về hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới* "
3. TS. Mai Thanh Cúc – TS. Quyền Đình Hà – THS. Nguyễn Thị Tuyết Lan – THS. Nguyễn Trọng Đắc (2005). *Giáo trình phát triển nông thôn*. Nxb Nông nghiệp Hà Nội.
4. Cục thống kê tỉnh Bắc Kạn (2012), *Niên giám thống kê tỉnh Bắc Kạn năm 2012*.

## SUMMARY

**DEVELOPING HUMAN RESOURCE FOR NEW RURAL CONSTRUCTION OF CHO MOI DISTRICT, BAC KAN PROVINCE****Nguyen Van Anh\****College of Economics and Business Administration - TNU*

The agricultural sector plays an important role in the goal of ensuring national food security, poverty reduction in Vietnam, economic and social stability through creating employment for 70% of the population, adequate food supply, and price stability. When economic recession, agriculture is the safe area to help Vietnamese economy to reduce instability. Agriculture and rural development is an urgent requirement that has always been the concern of the Vietnamese Party and State. This paper addressed the current status of human resource for agricultural, rural development of Cho Moi district, and from there proposed solutions to develop human resource to help this district quickly accomplish the goals of building new rural development. This also can be considered as practical and useful lessons for other districts to apply.

**Keywords:** *new rural; rural human resource of Cho Moi district; Human resource development of cho moi district, Bac Kan Province.*

*Ngày nhận bài: 01/12/2014; Ngày phản biện: 18/12/2014; Ngày duyệt đăng: 03/4/2015*

**Phản biện khoa học:** *TS. Đỗ Đình Long – Trường Đại học Kinh tế & Quản trị kinh doanh - ĐHTN*

---

\* *Tel: 0916 427916, Email: vananhqtdtn@gmail.com*